

|            |           |     |                |       |                |        |    |           |  |
|------------|-----------|-----|----------------|-------|----------------|--------|----|-----------|--|
| A          | 1         |     | 2              |       | 3              |        | 4  |           |  |
|            | GZZZ9080X |     |                |       |                |        |    |           |  |
| B          |           |     |                |       |                |        |    |           |  |
| C          |           |     |                |       |                |        |    |           |  |
| D          |           |     |                |       |                |        |    |           |  |
| 2347674    |           |     |                |       |                |        |    |           |  |
| WT5J1313DT |           |     |                |       |                |        |    |           |  |
| 借(通)用件登记   |           |     |                |       |                |        |    |           |  |
|            |           |     |                |       |                |        |    |           |  |
| 旧底图总号      |           |     |                |       |                | 70g双胶纸 |    | 洗衣机研发部    |  |
|            |           |     |                |       |                |        |    |           |  |
| 底图总号       |           |     |                |       |                |        |    |           |  |
|            |           | 版本号 | C              | 更改单编号 | XECN011077     | 重量     | 比例 | 说明书       |  |
| 出图审查       |           | 设计  | 侯昌濤 2023.11.27 | 会签    |                |        |    |           |  |
|            |           | 审核  | 刘松 2023.11.27  | 会签    |                |        |    |           |  |
| 日期         |           | 工艺  | 匡永坤 2023.11.27 |       |                | 图形识别符号 |    | X08062225 |  |
|            |           | 标准化 | 程木聰 2023.11.27 | 批准    | 崔维明 2023.11.27 |        |    |           |  |
| 1          |           | 2   |                |       | 3              |        |    | 4         |  |



## HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH DÀNH CHO NGƯỜI DÙNG

Trước khi vận hành thiết bị này, vui lòng đọc kỹ hướng dẫn này và giữ lại để tham khảo về sau.

**WT5J1313DT**

**VN**

**Tiếng Việt**

## Mục lục

|                                             |       |
|---------------------------------------------|-------|
| Thông Tin An Toàn.....                      | 1-2   |
| Thông số kỹ thuật.....                      | 2     |
| Biện pháp phòng ngừa an toàn.....           | 3-6   |
| Các bộ phận đi kèm.....                     | 7     |
| Danh sách đóng gói.....                     | 7     |
| Lắp đặt và điều chỉnh .....                 | 8     |
| Lắp đặt ống nạp.....                        | 9     |
| Lắp đặt ống nạp nước.....                   | 10    |
| Sử dụng ống xả.....                         | 11    |
| Chuẩn bị trước khi giặt.....                | 12    |
| Cho đồ giặt vào và thêm chất giặt tẩy ..... | 13    |
| Chương Trình và Tùy Chọn.....               | 14-16 |
| Chương trình giặt .....                     | 17    |
| Xử lý sau khi giặt .....                    | 18    |
| Khắc phục sự cố.....                        | 19    |

## Thông tin an toàn

1. Nhà sản xuất có quyền sửa đổi sản phẩm mà không cần phải thông báo trước nếu việc này được cho là cần thiết hoặc hữu ích trong IFU này.
2. Trước khi vận hành máy giặt mới của bạn, vui lòng đọc kỹ hướng dẫn này và giữ lại để tham khảo về sau. Nếu bạn vô tình để mất hướng dẫn này, hãy yêu cầu bộ phận dịch vụ khách hàng cung cấp một bản sao điện tử hoặc bản cứng.
3. Vui lòng đảm bảo rằng ổ cắm điện được nối đất an toàn, kết nối với nguồn cấp nước là đáng tin cậy.
4. Thiết bị này không dành cho những người (bao gồm cả trẻ em) bị suy giảm năng lực thể chất, giác quan hoặc tâm thần, hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức, trừ khi họ được người chịu trách nhiệm về an toàn của mình giám sát hoặc hướng dẫn về cách sử dụng thiết bị.
5. Trẻ em từ 8 tuổi trở lên và những người bị suy giảm năng lực thể chất, giác quan hoặc tâm thần hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức chỉ có thể sử dụng thiết bị này nếu được giám sát hoặc hướng dẫn cách sử dụng thiết bị an toàn và hiểu rõ các mối nguy hiểm có liên quan. Trẻ em không được nghịch thiết bị. Trẻ em không được vệ sinh hay bảo trì máy khi không có sự giám sát.
6. Trẻ em phải được giám sát để đảm bảo chúng không nghịch thiết bị.
7. Nếu bị hư hỏng, dây nguồn phải được nhà sản xuất, nhân viên dịch vụ hoặc những người có trình độ tương đương thay thế để tránh nguy hiểm.
8. Phải sử dụng các bộ ống mới được cung cấp kèm thiết bị và không được sử dụng lại các bộ ống cũ.

# Thông Tin An Toàn

- 9. Đối với các thiết bị có lỗ thông gió ở đế, không được để thảm sàn chặn lỗ thông gió.
- 10. Phải để thiết bị xa tầm với của trẻ em dưới 3 tuổi trừ khi được giám sát liên tục.
- 11. Đối với các thiết bị được thiết kế để kết nối với ống dẫn nước chính, áp suất tối đa cho phép của nước nạp vào là 0,8 MPa. Áp suất tối thiểu cho phép của nước nạp vào là 0,03 MPa nếu cần thiết để thiết bị được vận hành chính xác.
- 12. Sức chứa đồ giặt tối đa là 13 kg.
- 13. Chỉ sử dụng tại nhà riêng.
- 14. Thiết bị này được thiết kế để sử dụng trong hộ gia đình và các ứng dụng tương tự như:
  - khu vực nhà bếp của nhân viên trong các cửa hàng, văn phòng và các môi trường làm việc khác;
  - nhà ở trang trại;
  - khách hàng sử dụng trong khách sạn, nhà nghỉ và các môi trường kiểu cư trú khác;
  - các môi trường kiểu nhà nghỉ qua đêm chỉ phục vụ giường ngủ và bữa sáng;
  - những khu vực sử dụng chung trong các tòa nhà căn hộ hoặc trong tiệm giặt là.

# Thông số kỹ thuật

|                               |                    |
|-------------------------------|--------------------|
| Loại                          | Máy Giặt Tự Động   |
| Kiểu máy                      | WT5J1313DT         |
| Tần số điện áp định mức       | 220-240 V~ 50 Hz   |
| Sức chứa đồ giặt/vắt định mức | 13 kg              |
| Áp suất nạp nước              | 0,03 MPa - 0,8 MPa |
| Nguồn điện đầu vào định mức   | 450 W              |
| Khối lượng (Tĩnh)             | 42 kg              |
| Kích Thước (mm) (W × D × H)   | 580 × 610 × 1005   |

# Biện pháp phòng ngừa an toàn

## Sự an toàn của bạn và những người khác đóng vai trò rất quan trọng.

Chúng tôi đã cung cấp nhiều thông báo an toàn trong hướng dẫn này và trên thiết bị của bạn. Hãy luôn đọc và làm theo tất cả các thông báo an toàn.



Đây là biểu tượng cảnh báo an toàn.  
Biểu tượng này sẽ cảnh báo bạn về các mối nguy hại tiềm ẩn có thể gây tử vong hoặc làm tổn thương bạn và những người khác.  
Tất cả các thông báo an toàn đều sẽ tuân theo biểu tượng cảnh báo an toàn và hiển thị bằng từ "NGUY HIỂM" hoặc "CẢNH BÁO". Các từ này có nghĩa là:

**NGUY HIỂM**

**CẢNH BÁO**

**Quý vị có thể tử vong hoặc gặp chấn thương nghiêm trọng nếu không tuân theo các hướng dẫn ngay lập tức.**

**Quý vị có thể tử vong hoặc gặp chấn thương nghiêm trọng nếu không tuân theo các hướng dẫn.**

Tất cả các thông báo an toàn sẽ cho bạn biết mối nguy hại tiềm ẩn là gì, cách giảm thiểu khả năng bị thương và điều gì có thể xảy ra nếu không tuân theo các hướng dẫn.

## HƯỚNG DẪN QUAN TRỌNG VỀ AN TOÀN

**CẢNH BÁO:** Để giảm nguy cơ xảy ra hỏa hoạn, điện giật hoặc chấn thương cho người sử dụng máy giặt, hãy tuân theo các biện pháp phòng ngừa cơ bản, bao gồm những điều sau:

- Không được tháo dây nối đất.
- Cắm dây điện vào ổ điện nối đất.
- Không được sử dụng dây điện nối dài.
- Rút dây hoặc ngắt kết nối nguồn điện trước khi vệ sinh hoặc bảo dưỡng.
- Sau khi vệ sinh hoặc bảo dưỡng, hãy thay tất cả các bộ phận và tấm phủ trước khi vận hành.
- Sử dụng các sản phẩm vệ sinh không dễ cháy.
- Để các sản phẩm dễ cháy, chẳng hạn như xăng, cách xa máy giặt.
- Bố trí hai người trở lên để di chuyển hoặc lắp đặt máy giặt.
- Không sửa chữa hoặc thay thế bất kỳ bộ phận nào của máy giặt hoặc cố gắng thực hiện bất kỳ hoạt động bảo dưỡng nào trừ khi được khuyến nghị cụ thể trong hướng dẫn này.
- Đối với việc bảo dưỡng, hãy liên hệ với nhà sản xuất hoặc nhân viên dịch vụ của nhà sản xuất hoặc người có trình độ tương tự để tránh mối nguy hại.

# Biện pháp phòng ngừa an toàn

**CẢNH BÁO AN TOÀN**

**Cảnh Báo An Toàn**

1. Không đặt vật nặng lên máy giặt.
2. Bố trí hai người trở lên để di chuyển hoặc lắp đặt máy giặt.
3. Nhiệt độ nước không được vượt quá 55°C.
4. Máy giặt cần được cắm điện vào ổ điện phù hợp.
5. Không để trẻ em chơi ở trên hoặc trong máy giặt.
6. Nếu bị hỏng, dây nguồn phải được nhà sản xuất hoặc nhân viên dịch vụ của nhà sản xuất hoặc những người có trình độ tương đương thay thế.
7. Phải sử dụng các bộ ống mới được cung cấp kèm thiết bị và không được sử dụng lại các bộ ống cũ.

**Nguy Cơ Làm Hỏng Quần Áo**

1. Không được giặt quần áo không thấm nước (áo mưa, gối, túi ngủ).
2. Chỉ sử dụng máy giặt tại nhà riêng.
3. Luôn đọc và làm theo các hướng dẫn trên nhãn sử dụng vải để tránh làm hỏng trang phục của bạn.

**Hư Hỏng do Cháy Nổ**

1. Không giặt đồ đã được làm sạch, giặt, ngâm trước đó hoặc các đồ dính xăng dầu, dung môi giặt khô hoặc các chất dễ cháy nổ khác.
2. Không vận hành máy giặt nếu có rò rỉ khí gas.

**Nguy Cơ Chấn Thương**

1. Để các vật liệu đóng gói cách xa trẻ em.
2. Thiết bị này không dành cho những người (bao gồm cả trẻ em) bị suy giảm năng lực thể chất, giác quan hoặc tinh thần, hoặc những người thiếu kinh nghiệm và kiến thức, trừ khi họ được người chịu trách nhiệm về an toàn của mình giám sát hoặc hướng dẫn sử dụng thiết bị.
3. Không để trẻ em nghịch máy giặt. Giữ vật nuôi tránh xa máy giặt.
4. Không đưa tay vào máy giặt nếu lồng giặt hoặc trục quay đang chuyển động.

**CẢNH BÁO**

**Nguy Cơ Điện Giật**

Kết nối với ổ điện nối đất.  
Không được tháo dây nối đất.  
Không sử dụng bộ điều hợp ngoại trừ các bộ điều hợp được nhà sản xuất chứng nhận và cung cấp.  
Không sử dụng dây điện nối dài.  
Việc không tuân theo các hướng dẫn này có thể dẫn đến tử vong, hỏa hoạn hoặc điện giật.

**CẢNH BÁO**

**Nguy Cơ Hỏa Hoạn**

Không giặt đồ thấm xăng dầu hoặc bất kỳ sản phẩm nào giải phóng hơi hoặc khí có thể bắt lửa và phát nổ.  
Việc không tuân theo các hướng dẫn này có thể dẫn đến tử vong hoặc hỏa hoạn.

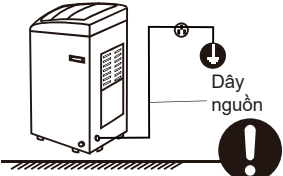
# Biện pháp phòng ngừa an toàn

Ý nghĩa và mô tả về các biểu tượng

|                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                               |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Biểu tượng cảnh báo</b><br> | Nội dung được đánh dấu bằng biểu tượng này liên quan đến an toàn của sản phẩm và an toàn cá nhân của người dùng. Việc không tuân thủ hướng dẫn có thể làm hư hỏng máy hoặc gây tổn hại đến sự an toàn cá nhân của người dùng. |
| <b>Biểu tượng cấm</b><br>      | Nội dung được đánh dấu bằng biểu tượng này là các hành động bị cấm thực hiện. Việc không tuân thủ hướng dẫn có thể dẫn đến hư hỏng máy hoặc gây tổn hại đến sự an toàn cá nhân của người dùng.                                |

Chúng tôi đã cung cấp nhiều thông báo quan trọng về an toàn trong hướng dẫn này và thiết bị của bạn. Hãy luôn đọc và làm theo tất cả các thông báo an toàn.

Máy giặt cần được cắm điện vào ổ điện phù hợp. Đảm bảo sử dụng ổ cắm ba pha. Đảm bảo rằng ngạnh nối đất của ổ cắm điện được nối đất một cách đáng tin cậy. Sử dụng bộ chống rò rỉ điện nếu có thể.



Trong quá trình sử dụng bình thường của máy giặt, phích cắm điện phải sẵn sàng để rút hoặc cắm bằng tay. Đảm bảo rút phích cắm và khóa vòi nước trong các trường hợp sau: mất điện, giao máy giặt, đặt Máy Giặt ở chế độ rảnh rồi hoặc vệ sinh máy giặt. Không sử dụng tay ướt để cắm hoặc rút phích cắm điện. Không sử dụng dây điện nối dài.



Không dùng lực uốn cong, kéo dãn, xoắn, buộc dây nguồn, hoặc thay đổi hình dạng dây nguồn. Không để các vật nặng đè hoặc kẹp vào dây nguồn. Nếu dây nguồn và phích cắm điện bị hư hỏng, hoặc ổ cắm điện bị lỏng, hãy đảm bảo yêu cầu các kỹ thuật viên thuộc cửa hàng chuyên dụng hoặc nhân viên đại diện của chúng tôi, hoặc bộ phận bảo dưỡng của Hisense thay thế các bộ phận này để tránh mọi rủi ro. Giữ sạch sẽ phần ngạnh của phích cắm điện. Nếu có bụi trên phích cắm điện, vui lòng lau sạch bằng vải khô.

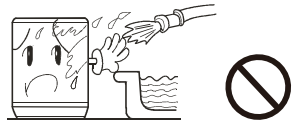


Không để máy giặt dùng chung ổ điện với các thiết bị điện khác. Không sử dụng nếu phích cắm điện bị hư hỏng hoặc dây nối với ổ cắm bị lỏng.



# Biện pháp phòng ngừa an toàn

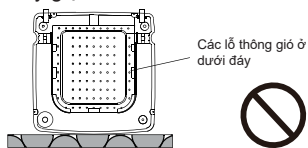
Không để máy giặt ở khu vực ẩm ướt như phòng tắm. Không sử dụng các sản phẩm tẩy rửa có tính ăn mòn để vệ sinh máy giặt. Chỉ sử dụng một miếng vải ẩm mềm.



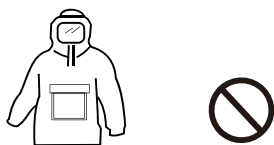
Không sử dụng nước có nhiệt độ trên 55°C bên trong lồng giặt.



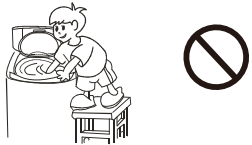
Không đặt máy giặt trên thảm.



Không giặt các đồ không thấm nước như áo mưa, bạt phủ xe đạp, vải dệt từ lông tơ, v.v. để tránh rung động bất thường khi quay và làm hỏng đồ giặt.



Không cho tay vào lồng giặt đang quay. Điều đó là nguy hiểm ngay cả khi tốc độ quay chậm. Đặc biệt đề ý đến trẻ em. Không cho trẻ em ở gần máy giặt để tránh việc chúng trèo lên máy.



Không tự mình tháo dỡ, sửa chữa hoặc thay máy.



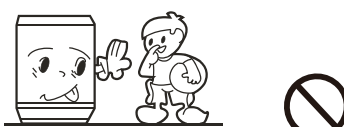
Không đặt bất kỳ vật nóng hoặc nặng nào (chẳng hạn như ấm chứa nước nóng) lên trên máy giặt.



Không giặt đồ bằng các vật liệu dễ bay hơi (chẳng hạn như chất pha loãng, xăng, v.v.)



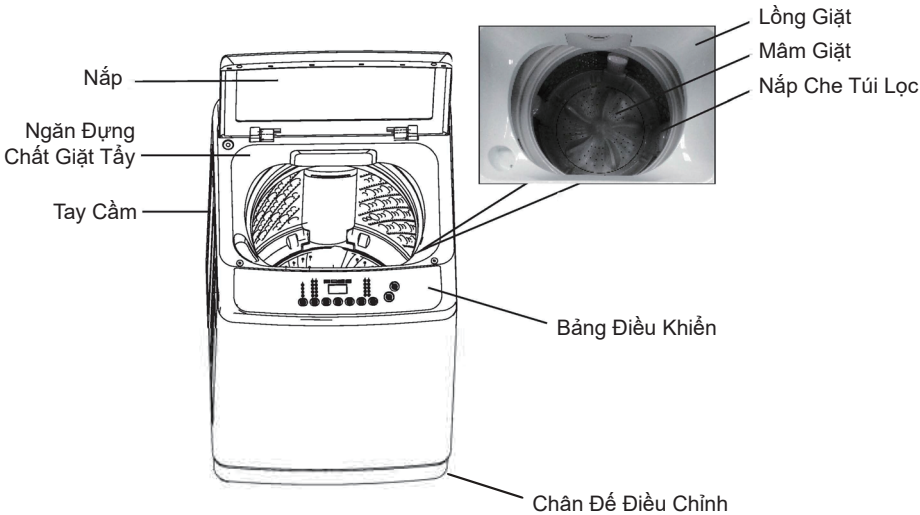
Người khuyết tật hoặc trẻ em không được sử dụng máy giặt mà không có sự đồng ý của người khác.



Không để máy giặt tiếp xúc với ánh nắng trực tiếp và nguồn nhiệt như máy sưởi.



# Các bộ phận đi kèm



# Danh sách đóng gói

Hình 1  
Ống Nạp



1 chiếc

Hình 2  
Ốc Vít



1 chiếc

Hình 3  
Tấm Cách Nhiệt



1 chiếc

Hình 4  
Máy Giặt



1 bộ

Hình 5  
Hướng Dẫn Sử Dụng



1 bộ

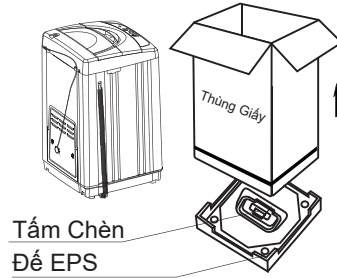
## Lắp đặt và điều chỉnh

Vui lòng lắp đặt và điều chỉnh máy theo yêu cầu của hướng dẫn, điều này rất quan trọng để vận hành máy an toàn và đúng cách.

- Tháo bao bì, lấy ra Tấm cách nhiệt, Đế EPS, tấm chèn, v.v.
- Mở nắp máy giặt, lấy Phụ Kiện trong lòng máy giặt ra.

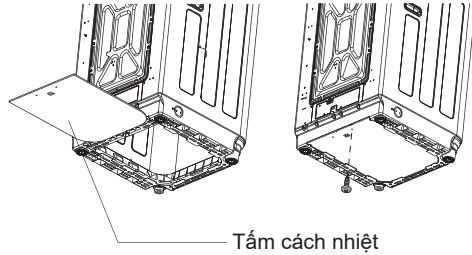
Lưu ý:

Tấm chèn ở Đế EPS không phải một bộ phận của máy giặt, tấm chèn được sử dụng để cố định máy giặt trong quá trình vận chuyển. Nghiêm cấm thử máy giặt hoặc giặt trên Đế EPS.



## Lắp đặt Tấm cách nhiệt

- Sau khi mở bao bì, vui lòng nghiêng nhẹ máy giặt về phía trước, sau đó đặt tấm cách nhiệt vào hốc lắp của Đế.
- Dùng ốc vít cố định chặt tấm cách nhiệt vào Đế bằng tước nơ vít đầu chữ thập.

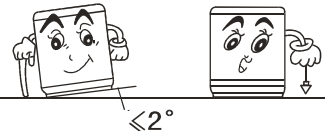


## Điều chỉnh vị trí lắp đặt

Độ dốc cho phép lớn nhất của đế chân máy là 2°. Mặt đất nghiêng hoặc gồ ghề sẽ dẫn đến việc máy chạy không ổn định hoặc ngừng hoạt động. Vui lòng điều chỉnh vị trí máy bằng các phương thức sau:

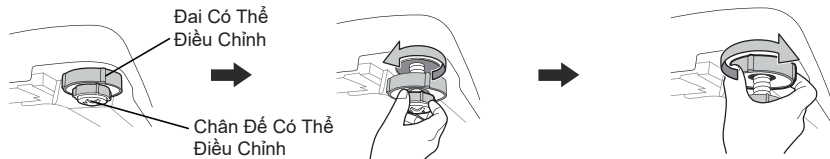
### ● Xác nhận mặt đất bằng phẳng:

Sử dụng dây buộc với quả dọi để kiểm tra xem mặt đất bằng phẳng không.



### ● Điều chỉnh chân đế có thể tùy chỉnh

1. Để xoay chân đế có thể điều chỉnh, đầu tiên hãy nhấc phần cạnh chân đế lên một chút. Xoay chân đế có thể điều chỉnh theo chiều kim đồng hồ cho đến khi máy giặt ổn định.
2. Vận chặt đai ngược chiều kim đồng hồ sau khi điều chỉnh.

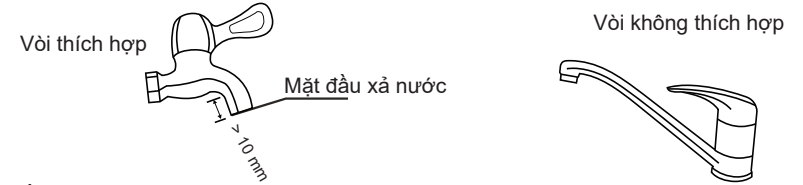


## Lắp đặt ống nạp

### Xác nhận vòi phù hợp

Yêu Cầu về Nước

Phải cung cấp đủ nước với áp suất nước trong khoảng từ 0,03 MPa đến 0,8 MPa.

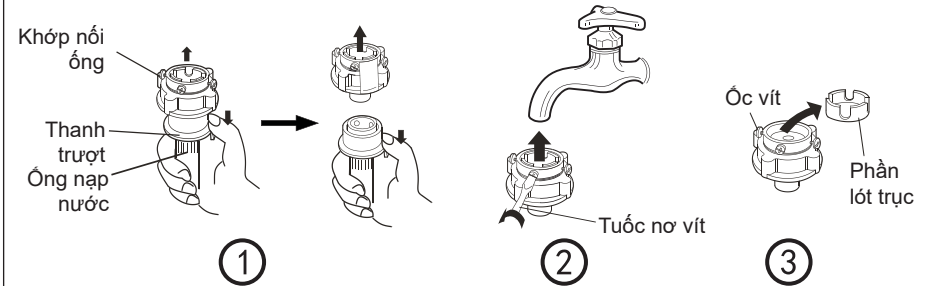


Chiều dài đầu trước phải lớn hơn 10 mm.

Mặt đầu xả nước của vòi phải phẳng. Nếu không, hãy mài phẳng phần mặt bằng giữa để tránh rò rỉ.

### Nối ống nạp nước với vòi

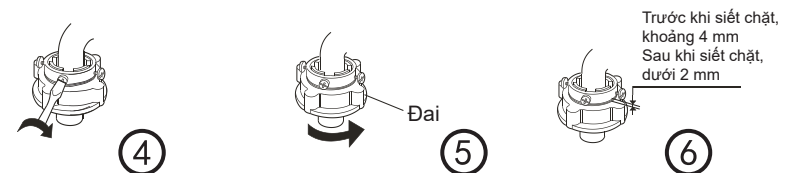
1. Đẩy thanh trượt xuống để tháo khớp nối ống khỏi cụm nạp nước, như minh họa trong Hình ①.
2. Nới lỏng 4 ốc vít trên khớp nối ống đúng cách, sau đó nối khớp nối ống với vòi, như minh họa trong hình ②. (Nếu đường kính của vòi quá lớn và không thể nối khớp nối ống, hãy nới lỏng 4 ốc vít và tháo phần lót trực, như minh họa trong Hình ③. Đầu trước của vòi phải phẳng, nếu không sẽ xảy ra hiện tượng rò rỉ nước).



3. Siết chặt đều 4 ốc vít trên khớp nối ống, như minh họa trong Hình ④.

4. Siết chặt các đai như minh họa trong Hình ⑤.

Lưu ý: chiều dài của ren lộ ra trước và sau khi siết đai phải thay đổi từ khoảng 4 mm đến 2 mm.



# Lắp đặt ống nạp nước

## Nối ống nước với máy giặt

Nối các đai của ống nước với đầu van nạp, siết chặt các đai và lắc nhẹ để kiểm tra xem chúng đã được siết chặt đúng cách chưa, như minh họa trong hình:



Lưu ý:

1. Siết chặt đều và không vặn ống nước, nếu không khớp nối ống sẽ bị hư hỏng.
2. Không tháo miếng hấp thụ. Kiểm tra xem miếng hấp thụ có bị rơi ra hay hư hỏng không mỗi khi chuẩn bị sử dụng máy giặt. Nếu có, hãy liên hệ ngay với bộ phận bảo dưỡng của Hisense.

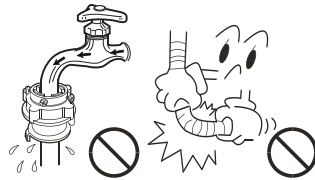
## Nối khớp nối ống với ống nước

Nhấn thanh trượt xuống và lắp ống nước vào khớp nối. Sau đó, nhả thanh trượt.



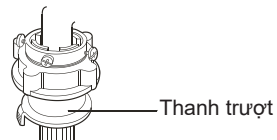
## Kiểm tra kết nối giữa khớp nối ống và ống nước

1. Sau khi nối, mở vòi để kiểm tra xem có rò rỉ không.
2. Kéo nhẹ để kiểm tra xem ống đã được cố định chắc chắn chưa.
3. Không dùng sức uốn cong ống nước.
4. Trước mỗi lần sử dụng, hãy kiểm tra xem kết nối ống nước và kết nối của khớp nối ống với vòi có chắc chắn không, để tránh bị ngắt kết nối do gắn không đúng cách.



## Tháo ống nước

1. Đóng vòi.
2. Nhấn thanh trượt xuống để tháo ống nước. Nếu máy giặt sẽ được sử dụng một hoặc nhiều lần trong một tuần, không được tháo khớp nối ống để tránh làm hỏng vít hãm.

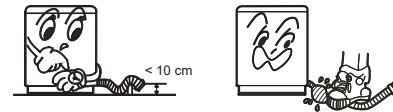


# Sử dụng ống xả

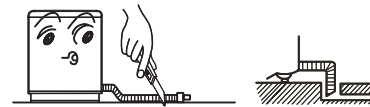
## Sử dụng ống xả

Ống xả phải hoạt động một cách trơn tru

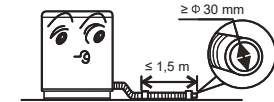
1. Cổng xả nước không được cao hơn mặt đất quá 10 cm, nếu không việc xả nước sẽ không thể diễn ra, thời gian xả nước sẽ rất lâu hoặc quá trình xả nước sẽ dừng lại giữa chừng.
2. Không giẫm lên hoặc đè bẹp ống xả.



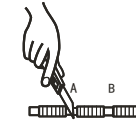
3. Cắt một phần ống xả nếu quá dài. Để quá trình xả nước diễn ra một cách trơn tru, hãy cắt đầu trước của ống xả theo góc.



4. Mua thêm đoạn ống xả phù hợp ( $\leq 1,5$  m) khi cần nối dài thêm.



5. Cắt ống xả ở vị trí thích hợp nếu ống nối thêm quá dài.



# Chuẩn bị trước khi giặt

**Chuẩn bị trước khi giặt**

- Mở vòi nước.
- Xác nhận máy giặt đã được nối đất một cách đáng tin cậy. Sau đó cắm phích cắm điện vào ổ cắm. Không được nối đầu nối đất với đường ống dẫn khí đốt và đường ống dẫn nước từ vòi.

## Chú ý những điều sau trước khi giặt

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                          |                                                                   |                                                                                                |                                                                                        |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|
| Kiểm tra xem có yêu cầu giặt đặc biệt đối với đồ giặt không.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Lấy tất cả các vật dụng còn sót lại trong túi áo/quần, do các vật dụng này có thể làm hư hỏng máy nếu không được lấy ra. | Buộc lại dây đai với quần áo có dây dài, cài khuy, đóng khóa kéo. | Khối lượng đồ giặt không được quá lớn. Căng và duỗi thẳng đồ giặt trước khi cho vào lồng giặt. | Nên để nghiêng quần áo có khuy do khuy quần áo có thể gây ra tiếng lạch cách khi giặt. |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                          |                                                                   |                                                                                                |                                                                                        |
| <p>a. Kiểm tra xem đồ giặt có thể giặt được không.</p> <p>b. Xếp đồ giặt để phai màu riêng với các đồ giặt khác.</p> <p>c. Ấn đồ giặt khó thấm nước xuống nước bằng tay.</p> <p>d. Đối với đồ giặt dính bẩn nhiều, trước tiên hãy loại bỏ các chất bẩn như bùn hoặc bụi. Đối với phần bị dính bẩn nhiều, hãy bôi chất giặt tẩy lên phần đó trước, điều này có thể giúp loại bỏ vết bẩn dễ dàng hơn.</p> <p>e. Đối với đồ giặt có thể bị xơ vải và có lông dài, hãy lộn trái đồ giặt trước khi cho vào máy giặt.</p> <p>f. Không cho đồ giặt bị dính hóa chất trực tiếp vào máy giặt.</p> |                                                                                                                          |                                                                   |                                                                                                |                                                                                        |

# Cho đồ giặt vào và thêm chất giặt tẩy

## Cách cho đồ giặt vào và thêm chất giặt tẩy

- Sức chứa đồ giặt và vắt đề cập đến khối lượng đồ giặt tiêu chuẩn ở điều kiện khô có thể giặt và vắt trong một chu trình. Khối lượng đồ giặt trong một chu trình cần ít hơn sức chứa định mức. Sức chứa lớn nhất của máy này là 10,5 kg.
- Độ dày, kích cỡ và loại vải sẽ ảnh hưởng đến sức chứa đồ giặt thực tế. Có thể cho một lượng đồ giặt phù hợp và đồ giặt sẽ được quay nhào bình thường trong quá trình giặt của một chu trình.
- Vui lòng không chọn mực nước cao cho đồ giặt dưới 2,0 kg để tránh nước bắn tung tóe.
- Khi giặt đồ mềm như chăn len, khối lượng không được vượt quá 2,0 kg cho mỗi chu trình.
- Khi giặt bằng nước có nhiệt độ cao, vui lòng chú ý đến giới hạn nhiệt độ giặt được ghi trên nhãn của đồ giặt.

## Thêm chất giặt tẩy

**Hộp đựng chất giặt tẩy A**  
(Vui lòng cho đủ lượng bột giặt cần thiết cho một lần giặt vào hộp thật đều)

- Như minh họa trong hình bên trái, kéo hộp đựng chất giặt tẩy ra trước khi thêm.
- Có thể sử dụng bột giặt hoặc nước giặt.
- Cho bột giặt/nước giặt trực tiếp vào vị trí thích hợp trong hộp đựng chất giặt tẩy.
- Nên sử dụng bột giặt/nước giặt ít tạo bọt.
- Lượng bột giặt/nước giặt cần thiết sẽ thay đổi theo chất lượng của bột giặt/nước giặt và độ bẩn của đồ giặt.
- Khi khối lượng đồ giặt ít, mực nước không được quá cao, nếu không sẽ không chỉ lãng phí nước và bột giặt mà nước còn dễ tràn ra ngoài.
- Khi thêm nước giặt, lượng nước giặt không được tràn ra nắp.
- Khi nước giặt hoặc bột giặt bị vón cục hoặc sệt nhớt, nên pha loãng với một lượng nước nhỏ trước khi cho vào hộp đựng chất giặt tẩy để tránh để lại cặn chất giặt tẩy hoặc phụ gia giặt sau khi sử dụng lãng phí.

## Cách sử dụng bột giặt

- Hòa tan trực tiếp trong máy (Không áp dụng cho chương trình Tự Động và Hẹn Giờ):
  - Đổ một ít nước vào.
  - Thêm bột giặt. Chạy trong 30 giây để hòa tan hoàn toàn bột giặt.
  - Cho đồ giặt vào. Chọn mực nước phù hợp.
- Hòa tan tức thì bột giặt:
  - Chuẩn bị nước ấm 30°C và khay đựng.
  - Cho bột giặt vào khay và khuấy để bột giặt hòa tan hoàn toàn.
- Bột giặt dễ dính vào đồ giặt hơn nước giặt. Do đó, hãy dùng một lượng phù hợp.
- Không nên sử dụng chất giặt tẩy nhiều bọt. Chỉ sử dụng chất giặt tẩy cho máy giặt cửa trên hoặc máy giặt tự động.
- Bột giặt kém chất lượng hoặc bảo quản lâu ngày có thể bị vón cục. Hãy vệ sinh hộp đựng chất giặt tẩy kịp thời.

## Lượng chất giặt tẩy và lượng nước tiêu chuẩn

| Khối lượng đồ giặt (kg)   | Mực nước | Lượng nước                 | Bột giặt thông thường, Cho 1,3 g vào mỗi 1 L nước |
|---------------------------|----------|----------------------------|---------------------------------------------------|
| 9,0 - 13 (len 1,5 - 3,0)  | 10<br>9  | Khoảng 93 L<br>Khoảng 85 L | Khoảng 120,9 g<br>Khoảng 110,5 g                  |
| 6,0 - 9,0 (len 1,0 - 1,5) | 8<br>7   | Khoảng 77 L<br>Khoảng 69 L | Khoảng 100,1 g<br>Khoảng 89,7 g                   |
| 4,0 - 6,0 (len 0 - 1,0)   | 6<br>5   | Khoảng 62 L<br>Khoảng 55 L | Khoảng 80,6 g<br>Khoảng 71,5 L                    |
| 2,0 - 4,0                 | 4<br>3   | Khoảng 48 L<br>Khoảng 41 L | Khoảng 62,4 g<br>Khoảng 53,3 g                    |
| 0 - 2,0                   | 2<br>1   | Khoảng 34 L<br>Khoảng 26 L | Khoảng 44,2 g<br>Khoảng 33,8 g                    |

# Chương Trình và Tùy Chọn

Làm theo các bước dưới đây để chọn chương trình máy giặt theo nhu cầu của bạn:

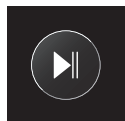
## Các trạng thái và ý nghĩa của đèn

- Đèn hiển thị nhấp nháy cho biết tiến trình của chương trình giặt đã chọn.
- Đèn sáng lên cho biết tiến trình giặt.



### 1. Nút mở/tắt

Nhấn nút mở/tắt để bật nguồn.  
Sau khi bật nguồn, nhấn nút mở/tắt để tắt nguồn.  
Nếu không nhấn nút "Start/Pause" (Bắt đầu/Tạm dừng) 10 phút sau khi bật nguồn, máy giặt sẽ tự động tắt nguồn.



### 2. Start/Pause (Bắt đầu/Tạm dừng)

Sau khi bật nguồn, nhấn nút này để máy bắt đầu giặt.  
Trong khi máy giặt đang chạy, nhấn nút này để ngừng giặt.



### 3. Options (Tùy chọn)

Nhấn nút Tùy Chọn nhiều lần để chuyển giữa Air Dry (Vắt khô) và Extra Soft (Giặt làm mềm vải).  
Chọn chức năng Vắt Khô, quần áo sẽ được vắt khô.  
Chọn chức năng Extra Soft (Giặt làm mềm vải), máy giặt sẽ tự động chạy thêm một lần xả nửa trước lần xả cuối cùng bằng nước xả vải để giảm ảnh hưởng của chất giặt tẩy đến độ mềm của quần áo. Cho dù chọn Giặt Làm Mềm Vải hay không, nước xả vải sẽ được sử dụng trong lần xả cuối cùng. Không thể chọn chức năng Extra Soft (Giặt làm mềm vải) nếu không có quy trình xả.



### 4. Program (Chương trình)

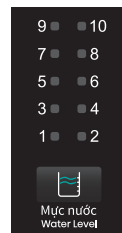
Chọn chương trình giặt phù hợp dựa trên lượng giặt, kết cấu và độ bẩn của đồ giặt.  
Trình tự lựa chọn như sau: Normal (Giặt thường)→AI Wash (Giặt AI)→Quick (Giặt nhanh)→Delicates (Đồ mỏng, nhẹ)→Rinse + Spin (Vắt + Xả)→Jeans (Đồ Jeans)→Heavy (Giặt mạnh)→Favourite (Chế độ yêu thích)→Baby Care (Đồ em bé)→Tub Clean (Vệ sinh lồng giặt)

# Chương Trình và Tùy Chọn



### 5. Delay (Hẹn giờ)

- Thời gian Hẹn Giờ là trong vòng 24 giờ. Khi thiết lập Hẹn Giờ, màn hình kỹ thuật số sẽ hiển thị thời gian dự trữ và chức năng này sẽ bị hủy khi chương trình quy trình tự động được thực hiện lại.
- Sau khi bật, bạn có thể tắt chức năng thiết lập sẵn bằng cách nhấn nút "Power" (Mở/Tắt).  
Bạn chỉ có thể điều chỉnh mực nước bằng cách nhấn phím mực nước sau khi bật chức năng thiết lập sẵn.  
Chỉ báo của tất cả các tham số đã chọn sẽ bật sau khi chức năng thiết lập sẵn bắt đầu hoạt động.
- Nhấn Hẹn Giờ trong 3 giây, máy giặt sẽ tắt tiếng. Khi chương trình đang chạy, tính năng nhấn Hẹn Giờ trong 3 giây không hoạt động.



### 6. Chọn mực nước

- Máy giặt này có 10 mực nước để lựa chọn.
- Tùy theo khối lượng đồ cần giặt, hãy nhấn nút này để chọn mực nước phù hợp.
- Chỉ báo mực nước sẽ thay đổi sau khi nhấn nút "Water level" (Mực nước). Sau khi chọn quá trình giặt, thời gian chương trình sẽ thay đổi khi nhấn nút "Water level" (Mực nước). Lượng nước bổ sung phù hợp với các quá trình ngâm, giặt, xả khi nhấn nút "Water level" (Mực nước). Lượng nước bổ sung sẽ tự động dừng sau khi nước đạt đến mực mục tiêu.
- Ngoài ra, không cho phép bổ sung nước trong thời gian chạy tự động.
- Ở trạng thái khóa trẻ em, cấm bổ sung nước theo cách thủ công.



### 7. Soak (Ngâm)

- Nhấn nút Giặt trong 3 giây, quá trình ngâm sẽ bắt đầu.
- Chức năng Ngâm được xác định theo độ bẩn của đồ giặt.
- Không thể bắt đầu quá trình ngâm trong các chương trình giặt nhanh.



### 8. Child Lock (Khóa trẻ em)

- Sau khi chương trình bắt đầu, nhấn đồng thời các nút "Rinse" (Xả) và "Spin" (Vắt) trong 3 giây để thiết lập hoặc hủy khóa trẻ em. Sau khi bắt đầu bật khóa trẻ em, tất cả các nút trên bảng điều khiển đều vô hiệu và khóa trẻ em sẽ tự động bị hủy sau khi chương trình kết thúc.  
Ở trạng thái khóa trẻ em, nếu nắp máy giặt mở, báo động "E1" sẽ hiện lên, nếu không đẩy nắp trong vòng 5 giây, máy giặt sẽ tự động xả nước và ngừng xả nước sau khi loại bỏ báo động.  
Sau khi tắt nguồn, khóa trẻ em không còn hiệu lực.

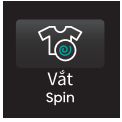
# Chương Trình và Tùy Chọn



9. Wash (Giặt)
- Có thể điều chỉnh thời gian giặt tùy theo nhu cầu của người dùng.
  - Khi nhấn và giữ nút "Wash" (Giặt) lâu hơn 3 giây, máy sẽ vào chương trình "Soak" (Ngâm).
  - Thời gian giặt của chương trình giặt nhanh không vượt quá 15 phút.
  - Sau khi bật nguồn máy hoặc chọn chương trình, nhấn nút "Wash" (Giặt) để chọn một chương trình giặt duy nhất. Lúc này, màn hình kỹ thuật số hiển thị thời gian giặt cần thiết hiện tại; nhấn lại nút "Wash" (Giặt) để tăng thời gian giặt trong chu trình và không thể thiết lập thời gian giặt về 0. Sau khi chọn chương trình giặt duy nhất, nhấn nút "Rinse" (Xả) để thêm quy trình xả và nhấn nút "Spin" (Vắt) để thêm quy trình vắt.



10. Rinse (Xả)
- Thời gian xả mặc định là như sau: Khi chọn chương trình giặt nhanh, thời gian xả mặc định là 1; khi chọn các chương trình giặt thường, giặt tự động, giặt đồ mỏng nhẹ, đồ jean hoặc giặt mạnh, thời gian là 2; và khi chọn giặt đồ em bé, thời gian là 3.
  - Nếu người dùng chỉ thiết lập chương trình xả, thì không thể thiết lập thời gian xả về 0.



11. Spin (Vắt)
- Có thể chọn thời gian vắt.
  - Có thể thiết lập một chương trình vắt duy nhất. Sau khi bật nguồn máy hoặc chọn chương trình, nhấn nút "Spin" (Vắt) để chọn chương trình vắt duy nhất. Trong lúc này, không thể thiết lập thời gian vắt thành 0.
12. Chức năng ghi nhớ khi mất điện
- Trường hợp mất điện trong quá trình xả hoặc nạp nước, thời gian xả hoặc nạp nước ban đầu sẽ được lùi lại sau khi bật nguồn.
  - Trường hợp mất điện trong quá trình thiết lập sẵn, ngâm hoặc giặt, máy sẽ khôi phục thời điểm gần nhất đã ghi nhớ sau khi bật nguồn.
  - Trường hợp mất điện trong quá trình xả, máy sẽ lùi về thời điểm xả ban đầu sau khi bật nguồn.
  - Trường hợp mất điện trong khi vắt, máy sẽ lùi về thời điểm vắt ban đầu sau khi bật nguồn.
  - Không ghi nhớ quá trình chờ, tạm dừng và cảnh báo.

# Chương trình giặt

## Chương Trình Tự Động Hoàn Toàn

| Chương Trình Giặt             | Thời gian giặt (phút) | Rinse (Xả) (lần) | Spin (Vắt) (phút) | Mục Đích Ứng Dụng                                                                                                                                                                                               |
|-------------------------------|-----------------------|------------------|-------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Normal (Giặt thường)          | 16                    | 2                | 8                 | Dùng cho vải thông thường, thích hợp giặt đồ bản bằng vải cotton.                                                                                                                                               |
| AI Wash (Giặt AI)             | 25                    | 2                | 7                 | Giặt các loại vải cotton và vải lanh từ bản vừa đến rất bản. Cảm biến tích hợp sẽ phát hiện trọng lượng của vải, tự động tính toán mức nước.                                                                    |
| Quick (Giặt nhanh)            | 4                     | 1                | 6                 | Dùng cho vải cotton, polyester, polyamide có thể giặt được.                                                                                                                                                     |
| Delicates (Đồ mỏng, nhẹ)      | 12                    | 2                | 7                 | Sử dụng cho quần áo bằng lụa và mỏng, nhẹ.                                                                                                                                                                      |
| Rinse + Spin (Vắt + Xả)       | 0                     | 2                | 9                 | Chỉ Xả và Vắt quần áo.                                                                                                                                                                                          |
| Jeans (Đồ Jeans)              | 17                    | 2                | 9                 | Dùng để giặt các loại denim.                                                                                                                                                                                    |
| Heavy (Giặt mạnh)             | 19                    | 2                | 9                 | Sử dụng cho các loại vải tổng hợp có thể giặt được.                                                                                                                                                             |
| Favourite (Chế độ yêu thích)  | 25                    | 2                | 7                 | Giặt theo thói quen yêu thích của người dùng. Các tham số có thể được chỉnh sửa theo thói quen của người dùng và sẽ được hiện ra trực tiếp khi người dùng chọn lại chương trình "Favourite" (Chế độ yêu thích). |
| Baby Care (Đồ em bé)          | 16                    | 3                | 9                 | Dùng để giặt quần áo của Em Bé.                                                                                                                                                                                 |
| Tub Clean (Vệ sinh lồng giặt) | 15                    | 1                | 6                 | Vệ sinh lồng giặt của máy có thể bị bẩn do cặn tích tụ.                                                                                                                                                         |

- Thời gian giặt và vắt được thiết kế theo chương trình nhất định.  
Như được hiển thị bằng đèn trên màn hình:
- Đèn sáng lên cho biết tiến trình giặt hiện tại.
- (Đèn nhấp nháy + báo động âm thanh): cho biết máy không thể vận hành do có lỗi.

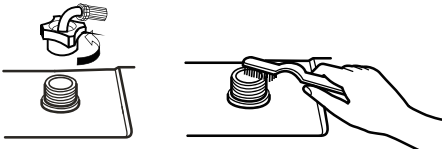
# Xử lý sau khi giặt

Nếu buồng giặt bị bẩn, hãy lau bằng vải mềm ẩm.

- Không rửa trực tiếp bằng nước.
- Lau bằng chất tẩy rửa trung tính.
- Không lau bằng chất pha loãng, xăng, cồn, v.v.

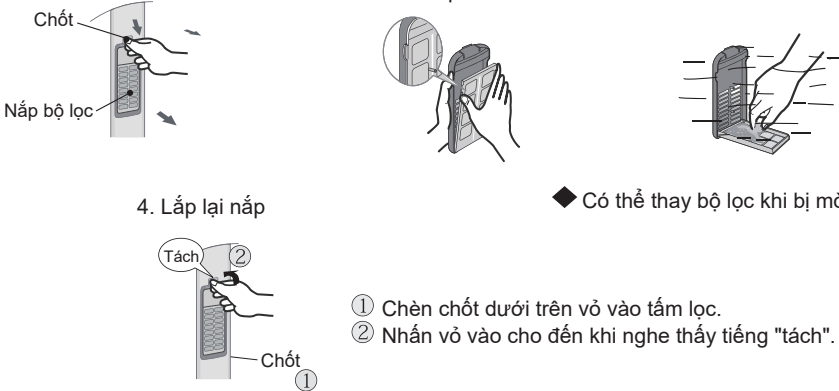


Bộ lọc có thể bị tắc bởi các vật lạ và ảnh hưởng đến cửa nạp nước. Vui lòng vệ sinh bộ lọc thường xuyên bằng bàn chải.



Sử dụng bộ lọc trong khi giặt để thu gom chỉ thừa và cặn len. Làm sạch ngay sau mỗi lần sử dụng như sau:

- Nhấn chốt xuống để kéo nắp bộ lọc ra
- Tháo nắp
- Vệ sinh nắp
- Lắp lại nắp



◆ Có thể thay bộ lọc khi bị mòn.

① Chèn chốt dưới trên vỏ vào tấm lọc.  
② Nhấn vỏ vào cho đến khi nghe thấy tiếng "tách".

Nhấn lưới vào phần nhô ra trên vỏ từ lỗ vuông, sau đó căn chỉnh các chốt ở bên trái và bên phải.

- Đóng vòi nước sau khi giặt. (Nếu cần, có thể ngắt kết nối ống nạp khỏi vòi sau khi đảm bảo rằng vòi đã được đóng đúng cách).
- Đảm bảo nước được xả hết khỏi máy sau mỗi lần sử dụng.
- Đảm bảo rút phích cắm điện trước khi bảo trì.
- Treo dây điện và ống xả lên.
- Lau sạch những giọt nước trên bề mặt máy giặt và bên trong lồng giặt. Mở nắp trên một lúc (khoảng 1 giờ), sau đó đóng nắp trên lại.

# Khắc phục sự cố

| Mã lỗi được hiển thị | Sự cố                                                                                | Giải pháp                                                                                                                                                                                           |
|----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| E1                   | Chưa đóng nắp.                                                                       | Trong quá trình xả nước và làm khô, sau khi đóng cửa máy, nhấn nút "Start/Pause" (Bắt đầu/Tạm dừng) để nhả cửa. Các quy trình khác sẽ tự động thoát sau khi đóng cửa.                               |
| UN                   | Báo động mất thăng bằng không thể tự động xử lý được.                                | Mở nắp, trải đều quần áo bằng tay, sau đó đóng nắp và nhấn "Start/Pause" (Bắt đầu/Tạm dừng) để tiếp tục quá trình.                                                                                  |
| E3                   | Xả nước vượt quá 8 phút hoặc mực nước không thay đổi trong vòng 2 phút.              | Mở và đóng nắp, sau đó nhấn "Start/Pause" (Bắt đầu/Tạm dừng) để tiếp tục quá trình.                                                                                                                 |
| E4                   | Lượng nước chảy vào vượt quá 30 phút hoặc mực nước không thay đổi trong vòng 5 phút. | Mở và đóng nắp, sau đó nhấn "Start/Pause" (Bắt đầu/Tạm dừng) để tiếp tục quá trình.                                                                                                                 |
| E5                   | Cảm biến mực nước bị hỏng.                                                           | Vui lòng liên hệ với bộ phận bảo dưỡng của Hisense.                                                                                                                                                 |
| E6                   | Công suất quá cao hoặc quá thấp và động cơ không hoạt động bình thường.              | Vui lòng liên hệ với bộ phận bảo dưỡng của Hisense sau 3 lần liên tiếp.                                                                                                                             |
| E7                   | Bảng tần số thay đổi là bất thường.                                                  | Vui lòng liên hệ với bộ phận bảo dưỡng của Hisense.                                                                                                                                                 |
| E8                   | Đạt đến mực nước chảy tràn.                                                          | Trong trường hợp báo động chảy tràn trong hai lần đầu tiên, tự động xả nước xuống dưới mực nước đã thiết lập để loại bỏ báo động; Lần thứ ba, cần phải loại bỏ báo động bằng cách tắt máy thủ công. |
| E9                   | Liên lạc giữa bảng điều khiển chính và bảng tần số thay đổi là bất thường.           | Vui lòng liên hệ với bộ phận bảo dưỡng của Hisense.                                                                                                                                                 |
| Chú ý                | Lỗi tiếp diễn                                                                        | Nếu sự cố vẫn tiếp diễn, vui lòng liên hệ với bộ phận bảo dưỡng của Hisense. Nên để kỹ thuật viên có trình độ sửa chữa.                                                                             |